

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 06/2022/ST-DS

Ngày: 27/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân; bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương - Thư ký TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 08/TLST-DS ngày 25/10/2021 về việc: “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-DS ngày 31/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ngô Văn L, sinh năm 1991. Có mặt

Địa chỉ: Khu D, phường P, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Ngô Văn L trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 02/02/2021 anh L có cho chị Nguyễn Thị H ở thôn T, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh vay số tiền 120.000.000đ. Khi vay hai bên có lập giấy vay tiền thời hạn vay đến ngày 02/5/2021. Khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất. Giấy vay tiền hai bên ký xác nhận.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, chị H có thể chấp cho anh L 01 xe ô tô BKS 99A-38.319, số đăng ký 052099; Số máy LV 7200780332; Số khung RPXCA2FACLV005806 nhưng giấy đăng ký xe do chị H giữ. Hai bên thỏa thuận nếu chị H không thanh toán được sẽ làm giấy chuyển nhượng xe ô tô cho

anh L. Đến thời hạn thanh toán, mặc dù anh L đã nhiều lần yêu cầu chị H thanh toán số tiền trên nhưng chị H không thanh toán.

Nay, anh L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị H phải trả anh số tiền 120.000.000đ, anh L không yêu cầu lãi suất.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị H nhưng chị H vắng mặt tại các buổi làm việc như phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Phiên tòa. Do đó, không có lời khai của chị H thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa anh Ngô Văn L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc chị Nguyễn Thị H thanh toán số tiền gốc 120.000.000 đồng và không yêu cầu chị H phải trả lãi suất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị HĐXX:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 97, 98, 203, 208, 209, 210, 220 BLTTDS; Điều 116, 117, 119, 278, 280, 351, 358, 463, 465, 466, 467, 470 BLDS năm 2015, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn L: Buộc chị Nguyễn Thị H phải trả lại số tiền 120.000.000 đồng cho anh L.

+ Chị H phải chịu án phí DSST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về Tố tụng: Anh Ngô Văn L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị H địa chỉ tại thôn T, xã P, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh phải trả số tiền 120.000.000đ theo hợp đồng vay ngày 02/02/2021 nên Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện Tiên Du đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-DS ngày 31/12/2021 thời gian xét xử được ấn định vào ngày 18/01/2022. Ngày 18/01/2022 phiên tòa phải hoãn vì lý do chị H vắng mặt và ấn định ngày xét xử là ngày 27/01/2022.

Tại phiên tòa hôm nay phía bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2, Điều 277, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

Ngày 02/02/2021, anh Ngô Văn L cho chị Nguyễn Thị H vay số tiền là 120.000.000đ. Thời hạn vay từ ngày 02/02/2021 đến ngày 02/5/2021, hai bên thỏa thuận không có lãi suất.

Khi vay hai bên có lập giấy vay tiền và chị H đã ký nhận vào bên vay tiền. Ngoài ra, chị H còn thế chấp chiếc xe ô tô BKS 99A-38.319, số đăng ký 052099; Số máy LV 7200780332; Số khung RPXCA2FACLV005806 đảm bảo cho khoản vay. Đến hạn thanh toán nhưng chị H không thanh toán theo thời hạn đã thỏa thuận. Anh L đã nhiều lần yêu cầu chị H thanh toán số tiền vay nhưng chị H không thanh toán.

Như vậy, hai bên đã ký kết hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và không có lãi suất. Việc ký kết hợp đồng vay tiền ngày 02/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Do đó, anh L yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị H phải trả số tiền gốc đã vay là 120.000.000đ là có căn cứ được chấp nhận.

Về lãi suất anh L không yêu cầu chị H phải trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 99A-38.319, số đăng ký 052099; Số máy LV 7200780332; Số khung RPXCA2FACLV005806 chị H để lại để đảm bảo cho khoản vay. Quá trình giải quyết vụ án chị H không hợp tác, không đến làm việc nên không có ý kiến gì đối với chiếc xe nên chưa có cơ sở để xem xét, giải quyết nếu các đương sự có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L buộc chị Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả cho anh L số tiền là 120.000.000 đồng.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên chị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 120.000.000đồng x 5% = 6.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 238, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án; Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn L: Buộc chị Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả cho anh Ngô Văn L số tiền là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không chịu trả số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối

với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.000.000 đồng.

Hoàn trả anh Ngô Văn L số tiền 3.000.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001830 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Phong